



PHỤ LỤC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
KẾ HOẠCH HỌC TẬP ĐÚNG HẠN (3,5 NĂM)
(Trình độ tiếng Anh đầu vào EIC 1)

Ngành: **MARKETING**

Bậc: **ĐẠI HỌC**

Loại hình đào tạo **Đào tạo từ xa**

Khóa: **2025-2029**

(Kế hoạch học tập xây dựng dựa trên Chương trình đào tạo ngành Marketing được ban hành theo quyết định số 43.12/QĐ-ĐHHS của Hiệu trưởng trường Đại học Hoa Sen, ký ngày 31/12/2025.)

NĂM 1

HỌC KỲ 1

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước	Ghi chú
1	DC140DL01	Triết học Mác-Lênin	Marxist-Leninist Philosophy	3	45		
2	GLAW101DL01	Pháp luật đại cương	Introduction to Law	3	45		
3	BA104DL01	Quản trị học	Introduction to Management	3	45		
4	BA103DL01	Đạo đức kinh doanh	Business Ethics	3	45		
Tổng cộng				12	180		

HỌC KỲ 2

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước	Ghi chú
1	DC141DL01	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	Marxist-Leninist Political Economy	2	30		
2	MIS215DL01	Tin học ứng dụng khối ngành Kinh tế	Information Technology in Business	3	45		
3	BA101DL01	Kinh tế Vi mô	Microeconomics	3	45		
4	MK203DL01	Marketing căn bản	Introduction to Marketing	3	45		
Tổng cộng				11	165		

HỌC KỲ 3

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước	Ghi chú
1	AV012DL01	Anh văn giao tiếp quốc tế 1	EIC 1	0	158		
2	DC142DL01	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Scientific Socialism	2	30	DC141DL01_Kinh tế chính trị Mác-Lênin	
3	IB101DL01	Nhập môn Kinh doanh quốc tế	Introduction to International Businesss	3	45		
4	MIS102DL01	Nhập môn Hệ thống thông tin quản lý	Introduction to Management Information Systems	3	45		
5	BA102DL01	Kinh tế vĩ mô	Macroeconomics	3	45	BA101DL01_Kinh tế vi mô	
Cộng				11	323		

NĂM 2

HỌC KỲ 4

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước	Ghi chú
1	AV013DL01	Anh văn giao tiếp quốc tế 2	EIC 2	0	158	AV012DL01_Anh văn giao tiếp quốc tế 1	
2	DC143DL01	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Ho Chi Minh's Ideology	2	30	DC142DL01_Chủ nghĩa xã hội khoa học	
3	KT204DL01	Nguyên lý kế toán	Introduction to Accounting	3	45		

4	MK202DL01	Hành vi người tiêu dùng	Consumer Behavior	3	45	MK203DL01_Marketing căn bản	
5	GS109DL01	Thống kê kinh doanh	Business Statistics	3	45		
Tổng cộng				11	323		

HỌC KỲ 5

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước	Ghi chú
1	AV015DL01	Anh văn giao tiếp quốc tế 3	EIC3	0	105	AV013DL01_Anh văn giao tiếp quốc tế 2	
2	DC144DL01	Lịch sử Đảng CSVN	Vietnam Communist Party's History	2	30	DC143DL01_Tư tưởng Hồ Chí Minh	
3	HRM203DL01	Quản trị nhân sự	Human Resource Management	3	45	BA104DL01_Quản trị học	
4	MK326DL01	Lập kế hoạch định hướng nghề Marketing chuyên nghiệp	Marketing Professional Career Planning	3	45	MK203DL01_Marketing căn bản	
5	TC202DL01	Tài chính doanh nghiệp	Corporate Finance	3	45		
Tổng cộng				11	270		

HỌC KỲ 6

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước	Ghi chú
1	AV016DL01	Anh văn giao tiếp quốc tế 4	EIC4	0	105	AV015DL01_Anh văn giao tiếp quốc tế 3	
2	MK208DL01	Nghiên cứu Marketing	Marketing Research	3	45	MK203DL01_Marketing căn bản	
3	MK307DL01	Quản trị sản phẩm	Product Management	3	45	MK203DL01_Marketing căn bản	
4	MK316DL01	Chiến lược định giá	Price Strategy	3	45	MK203DL01_Marketing căn bản	
5	MK305DL02	Quản trị kênh Marketing	Marketing Channels Management	3	45	MK203DL01_Marketing căn bản	
6	MK308DL02	Quản trị truyền thông Marketing tích hợp	Integrated Marketing Communications Management	3	45	MK203DL01_Marketing căn bản	
Tổng cộng				15	330		

NĂM 3

HỌC KỲ 7

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước	Ghi chú
1	AV210DL01	Anh văn giao tiếp quốc tế 5	EIC 5	5	105	AV016DL01_Anh văn giao tiếp quốc tế 4	
2	MK315DL02	Đề án chuyên ngành	Marketing Project	3	45	MK308DL02- Quản trị truyền thông Marketing tích hợp	
3	DM302DL01	Marketing điện tử	Digital Marketing	3	45	MK203DL01_Marketing căn bản	
4	MK317DL01	Chiến lược Marketing	Marketing Strategy	3	45	MK203DL01_Marketing căn bản	
5	MK401DL01	Quản trị thương hiệu	Brand Management	3	45	MK203DL01_Marketing căn bản	
6	MK404DL01	Marketing dịch vụ	Service Marketing	3	45	MK203DL01_Marketing căn bản	
Tổng cộng				20	225		

HỌC KỲ 8

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước	Ghi chú
1	AV211DL01	Anh văn giao tiếp quốc tế 6	EIC 6	5	105	AV210DL01_Anh văn giao tiếp quốc tế 5	
2	MK304DL02	Quan hệ công chúng	Public Relation	3	45	MK203DL01_Marketing căn bản	
3	MK310DL01	Quản trị bán hàng	Sales Management	3	45		
4	MK406DL01	Marketing nội dung	Content Marketing	3	4	MK203DL01_Marketing căn bản	

5		Tự chọn tự do- GDKP1		3	45		
6		Tự chọn tự do- GDKP2		3	45		
Tổng cộng				20	184		

HỌC KỲ 9

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước	Ghi chú
1		Giáo dục quốc phòng - An ninh		0	165		
2		Giáo dục thể chất 1		1	45		
3		Giáo dục thể chất 2		1	45		
4		Giáo dục thể chất 3		1	45		
Tổng cộng				3	300		

HỌC KỲ 10

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước	Ghi chú
<i>Chọn 1 trong 2 hình thức:</i>							
1	MK450DL01	Thực tập tốt nghiệp	Graduation Internship	9	0	Theo QĐ về KLTN, ĐATN, TTTN	
2	MK451DL01	Khóa luận tốt nghiệp	Graduation Paper	9	0	Theo QĐ về KLTN, ĐATN, TTTN	
Tổng cộng				9	0		

- Tổng số tín chỉ tích lũy: 120

- Tổng số tín chỉ không tích lũy: 03

Lưu ý: Các học phần Giáo dục quốc phòng - An ninh, Giáo dục thể chất sẽ được sắp xếp tùy điều kiện thực tế của nhà trường.

Ngày 29 tháng 12 năm 2025

Viện trưởng

(Ký và ghi rõ họ tên)



ThS. Cao Thị Kiều Giang

Ngày 29 tháng 12 năm 2025

Giám đốc chương trình

(Ký và ghi rõ họ tên)



ThS. Hà Đình Tùng

Ngày 29 tháng 12 năm 2025

Trưởng khoa

(Ký và ghi rõ họ tên)



TS. Đoàn Thị Ngọc Thúy

Ngày 29 tháng 12 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(Ký và ghi rõ họ tên)



PGS.TS. Nguyễn Hữu Huy Nhựt

